TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2023/HS-ST Ngày 17 - 02 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tố; Ông Trương Hồng Thủy

Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Minh Hoa – *Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Anh – *Kiểm sát viên*.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Hữu T, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1991, tại tỉnh Kh H; nơi cư trú: Thôn V Th 1, xã C Ph T, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hữu Ch, sinh năm 1970, con bà Dương Thị Ph, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2022 đến ngày 21/12/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh Th Ph

Địa chỉ: 199 Đ B Ph, phường M L, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu H V – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Tr Th.

Địa chỉ: Lô 95, đường Ph Ch, phường Ph H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Người được ủy quyền lại: Ông Lâm Ng V, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L L, xã Nh Ph, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. (Văn bản ủy quyền số 2410/2022/GUQ-TPNT ngày 24/10/2022). Ông V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu T là nhân viên giao nhận của Bưu cục 256B01 thuộc Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Th Ph - Chi nhánh Nh Tr, địa chỉ: Lô 95 đường Ph Ch, phường Ph H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa trực thuộc Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Th Ph, địa chỉ: số 199 đường Đ B Ph, phường M L, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. T được giao nhiệm vụ giao nhận hàng hóa, bưu kiện cho khách hàng, thu tiền thu hộ, tiền cước vận chuyển và giao nộp toàn bộ số tiền thu hộ lại Bưu cục 256B01 theo Thông báo 09/18/TBCNNT ngày 16/10/2018 của Công ty. Khi làm việc, Công ty cung cấp cho T một mã đăng nhập trên App ứng dụng J&T Sprinter để quản lý các đơn hàng mà T đã nhận và khi giao hàng thành công cho khách thì T sẽ xác nhận, ký nhận trên hệ thống ứng dụng này cho công ty biết, theo dõi.

Từ ngày 05 đến ngày 14/11/2021, Lê H T nhận 03 đơn hàng từ Bưu cục 256B01, với tổng số tiền thu hộ là 31.820.000 đồng và tiền cước là 286.005 đồng, cụ thể:

Ngày 05/11/2021, T nhận 01 đơn hàng giao cho bà Sử Thị Ngọc Th (sinh năm 1989, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 4.570.000 đồng và tiền cước 180.006 đồng.

Ngày 09/11/2021, T nhận 01 đơn hàng giao cho bà Dương Thị Tường Tr (sinh năm 1994, ở phường H Th, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 17.760.000 đồng và tiền cước 105.999 đồng.

Ngày 14/11/2021, T nhận 01 đơn hàng giao cho ông Trần Văn Tr (sinh năm 1975, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 9.490.000 đồng.

Sau khi giao hàng cho khách hàng và thu tiền thành công, T không xác nhận, ký nhận trên hệ thống và không nộp tiền về công ty theo quy định mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Để tránh bị phát hiện, đối với những đơn hàng đã giao thành công, T dùng điện thoại chụp lại các mã vận đơn dán trên đơn hàng trước khi giao, đến cuối ngày kiểm kê, lợi dụng Bưu cục không kiểm soát trực tiếp hàng hóa, T sử dụng máy quét để quét lại hình ảnh đã chụp trên điện thoại, báo Bưu cục đơn hàng vẫn còn tồn.

Đến cuối tháng 12/2021, Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Th Ph - Chi nhánh Nh Tr phát hiện sự việc, Lê Hữu T thừa nhận hành vi vi phạm và xin ở lại tiếp tục làm việc để hoàn trả số tiền chiếm đoạt.

Trong khoảng thời gian làm việc từ ngày 12/01/2022 đến ngày 23/01/2022, Lê Hữu T tiếp tục nhận 49 đơn hàng từ Bưu cục 256B01, với tổng số tiền thu hộ là 134.084.750 đồng và tiền cước 1.354.474 đồng, cụ thể:

Ngày 12/01/2022, T nhận 01 đơn hàng giao cho bà Võ Thị Ngọc L (sinh năm 1992, ở phường H H, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 5.807.000 đồng.

Ngày 13/01/2022, T nhận 01 đơn hàng giao cho bà Trần Thị L (sinh năm 1995, ở phường H T T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 1.595.000 đồng và tiền cước 80.000 đồng.

Ngày 15/01/2022, T nhận 03 đơn hàng, cụ thể: 01 đơn giao cho ông Huỳnh Minh Nh (sinh năm 1982, ở phường H Th, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 5.800.000 đồng; 01 đơn giao cho chị Lưu Ánh T (sinh năm 2001, ở phường H T T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 1.590.000 đồng; 01 đơn giao cho ông Nguyễn Hữu Nh (sinh năm 1992, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 139.000 đồng.

Ngày 16/01/2022, T nhận 01 đơn hàng giao cho bà Hồ Thị Kim Th (sinh năm 1994, ở xã H M, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 3.241.000 đồng.

Ngày 17/01/2022, T nhận 06 đơn hàng, cụ thể: 01 đơn giao cho ông Lê Văn Tr (sinh năm 1986, ở phường H T T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 6.000.000 đồng; 03 đơn giao cho ông Nguyễn Tường L (sinh năm 1971, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ tổng số tiền 12.100.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Thái Thị Mỹ Tr (sinh năm 1996, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 3.939.000 đồng; 01 đơn giao cho ông Nguyễn Thanh V (sinh năm 1983, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 700.000 đồng.

Ngày 18/01/2022, T nhận 05 đơn hàng, cụ thể: 01 đơn giao cho bà Cao Thị Kim Th (sinh năm 1991, ở phường H T T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 2.080.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Ngô Thị Long V (sinh năm 1999, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 2.072.000 đồng; 01 đơn giao cho ông Trương Thái Ch (sinh năm 1993, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 1.875.000 đồng; 02 đơn giao cho bà Võ Thị Ngọc L (sinh năm 1992, ở phường H H, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ tổng số tiền 18.865.000 đồng, tổng số tiền cước 135.000 đồng.

Ngày 19/01/2022, T nhận 02 đơn hàng, cụ thể: 01 đơn giao cho bà Võ Thị Ngọc L (sinh năm 1992, ở phường H H, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 7.620.000 đồng, tiền cước 80.500 đồng và 01 đơn giao cho bà Châu Thị Mỹ D

(sinh năm 1999, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 1.360.000 đồng.

Ngày 20/01/2022, T nhận 06 đơn hàng, cụ thể: 01 đơn giao cho một người không rõ họ tên, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn để thu hộ số tiền 6.131.000 đồng, tiền cước 52.001 đồng; 01 đơn giao cho bà Hồ Thị Kim Ch (sinh năm 1987, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 3.236.000 đồng, tiền cước 106.000 đồng; 02 đơn hàng giao cho chị Đặng Thị Hoài Th (sinh năm 2002, ở phường H Đ, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ tổng số tiền 4.690.000 đồng, tổng số tiền cước 248.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Lê Xuân H (sinh năm 1980, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 1.700.000 đồng, tiền cước 57.000 đồng; 01 đơn giao cho ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1977, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 1.600.000 đồng, tiền cước 126.000 đồng.

Ngày 21/01/2022, T nhận 08 đơn hàng, cụ thể: 01 đơn giao cho ông Võ Xuân V (sinh năm 1992, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 96.000 đồng; 01 đơn giao cho chị Phan Thị Thùy L (sinh năm 2008, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 68.100 đồng; 01 đơn hàng giao cho bà Nguyễn Hoàng L (sinh năm 1979, ở phường H H, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 2.012.750 đồng; 01 đơn giao cho bà Võ Thị Thu H (sinh năm 1997, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 988.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Trần Thị Thu Th (sinh năm 1996, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 135.000 đồng; 01 đơn giao cho ông Trần Văn N (sinh năm 1972, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 2.110.200 đồng; 02 đơn giao cho bà Lê Thị Mỹ D (sinh năm 1980, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ tổng số tiền 578.000 đồng.

Ngày 22/01/2022, T nhận 06 đơn hàng, cụ thể: 02 đơn giao cho ông Đinh Việt H (sinh năm 1976, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ tổng số tiền 6.280.000 đồng, tổng số tiền cước 351.973 đồng; 01 đơn giao cho bà Bùi Thị Kim L (sinh năm 1970, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 3.380.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Trần Thị Mỹ H (sinh năm 1987, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ tổng số tiền 150.000 đồng; 01 đơn giao cho ông Trần Bộ L (sinh năm 1993, ở phường H T Tây, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 168.200 đồng; 01 đơn giao cho ông Võ Ngọc Ch (sinh năm 1967, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 5.300.000 đồng.

Ngày 23/01/2022, T nhận 10 đơn hàng, cụ thể: 01 đơn giao cho ông Võ Ngọc Ch (sinh năm 1967, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 7.500.000 đồng; 01 đơn giao cho ông Phan Ngọc H (sinh năm 1980, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 600.000 đồng; 01 đơn hàng giao cho chị Võ Thị H (sinh năm 2000, ở phường H H, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ tổng số tiền 4.090.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Huỳnh Thị Tuyết Nh (sinh năm

1995, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 225.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Trần Thị Thanh Ph (sinh năm 1985, ở phường B S, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 3.360.000 đồng, tiền cước 154.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Huỳnh Thị Mỹ L (sinh năm 1995, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 4.000.000 đồng; 01 đơn giao cho chị Võ Gia H (sinh năm 2005, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 155.900 đồng; 01 đơn giao cho chị Dương Thị Phương H (sinh năm 2002, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 146.000 đồng; 01 đơn giao cho bà Đặng Thị Kim L (sinh năm 1983, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 61.500 đồng; 01 đơn giao cho ông Trần Hoàng D (sinh năm 1991, ở phường H T, thị xã Hoài Nhơn) để thu hộ số tiền 540.100 đồng.

Với cách thức như cũ, sau khi giao hàng cho khách hàng và thu tiền thành công, T không xác nhận, ký nhận trên hệ thống và không nộp tiền về công ty theo quy định mà chiếm đoạt. Tối ngày 23/01/2022, Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Th Ph - Chi nhánh Nh Tr phát hiện sự việc. Đến sáng ngày 24/01/2022, Lê Hữu T nộp cho Bưu cục 256B01 số tiền 9.975.000 đồng, số tiền còn lại T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tổng số tiền Lê Hữu T chiếm đoạt từ ngày 05/11/2021 đến ngày 23/01/2022 là 167.545.229 đồng.

Về dân sự: sau khi thỏa thuận với ông Lâm Ngọc V - Đại diện theo ủy quyền của bị hại, Lê Hữu T đã tự nguyện bồi thường số tiền 144.283.468 đồng, đại diện theo ủy quyền của bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 20 tháng 12 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Lê Hữu T về tội *"Tham ô T sản"* theo điểm c, d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng. Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hữu T phạm tội *"Tham ô tài sản"*. Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu T mức án từ 42 đến 48 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định trong thời gian từ ngày 05/11/2021 đến ngày 23/01/2022, tại phường B S, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, Lê Hữu T đã lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được giao là giao hàng cho khách hàng và thu tiền. Sau khi giao hàng và thu tiền thành công, Lê Hữu T không nộp tiền về công ty theo quy định mà nhiều lần chiếm đoạt của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển phát nhanh Th Ph – Chi nhánh Nh Tr tổng số tiền 167.545.229 đồng, trong đó có 13 lần mỗi lần chiếm đoạt số tiền trên 2.000.000 đồng. Do đó, hành vi của Lê Hữu T phạm vào tội "*Tham ô tài sản"* được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không chỉ xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của Công ty mà còn xâm phạm quyền sở hữu tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển phát nhanh Th Ph – Chi nhánh Nh Tr. Do đó cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo cùng gia đình đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho công ty; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo hiện đang khó khăn

được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng với 02 tình tiết định khung, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội, nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng, là người có nhân thân tốt, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hữu T phạm tội *"Tham ô tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hữu T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/8/2022 đến ngày 21/12/2022.

3. Về bồi thường thiệt hại: không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Hữu T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã Hoài Nhơn
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Hoài Nhơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Chiến